

AST - LNST sau lợi ích CĐTTS 6T tăng 52% YoY nhờ hoạt động kinh doanh cốt lõi tích cực và đóng góp từ công ty liên kết; vượt mức kỳ vọng - Báo cáo KQKD

Doanh Nghiệp • 01/08/2026

* CTCP Dịch vụ Hàng không Taseco (AST) công bố KQKD quý 2/2026 với doanh thu đạt 479 tỷ đồng (+22% YoY; -14% QoQ) và LNST sau lợi ích CĐTTS đạt 77 tỷ đồng (+23% YoY; -24% QoQ). Kết quả này đưa doanh thu nửa đầu năm 2026 (6T 2026) lên mức 1,0 nghìn tỷ đồng (+33% YoY; tương đương 50% dự báo năm 2026 của chúng tôi) và LNST sau lợi ích CĐTTS lên mức 178 tỷ đồng (+52% YoY; tương đương 67% dự báo năm 2026 của chúng tôi). Chúng tôi nhận thấy tiềm năng điều chỉnh tăng đối với dự báo lợi nhuận năm 2026 hiện tại, dù vẫn cần thêm đánh giá toàn diện hơn.

* Tăng trưởng doanh thu quý 2/2026 ghi nhận trên diện rộng ở hầu hết các mảng kinh doanh. Đặc biệt, doanh thu phòng chờ VIP tăng +67% YoY và +4% QoQ, hỗ trợ bởi AST bắt đầu khai thác chuỗi dịch vụ phi hàng không tại Nhà ga T3 Tân Sơn Nhất (SGN) từ năm 2025 và tiếp tục là động lực tăng trưởng chính. Trong khi đó, doanh thu nhà hàng/thức ăn nhanh và doanh thu của hàng miễn thuế đều tăng 15% YoY. Doanh thu bán lẻ bách hóa lưu niệm về cơ bản đi ngang so với cùng kỳ, trong khi doanh thu khách sạn và quảng cáo tăng nhẹ.

* Trong 6T 2026, doanh thu phòng chờ VIP tăng hơn gấp đôi so với cùng kỳ, trong khi doanh thu nhà hàng/thức ăn nhanh và doanh thu của hàng miễn thuế lần lượt tăng +34% YoY và +15% YoY. Các mảng dịch vụ có biên lợi nhuận cao hơn này chiếm tỷ trọng lớn hơn trong tăng trưởng doanh thu, qua đó hỗ trợ khả năng sinh lời hợp nhất của công ty.

* AST vận hành 141 điểm bán (POS) tại thời điểm cuối quý 2/2026, so với 142 POS tại thời điểm cuối quý 2/2025 và 138 POS tại thời điểm cuối quý 1/2026. Do số lượng cửa hàng gần như không thay đổi so với cùng kỳ, mức tăng trưởng doanh thu mạnh trong 6T 2026 chủ yếu phản ánh doanh thu trên từng cửa hàng được cải thiện, lượng hành khách tăng và cơ cấu kinh doanh thuận lợi hơn.

* Biên lợi nhuận gộp quý 2/2026 tiếp tục duy trì ở mức cao 63,8% (đi ngang so với cùng kỳ; -1,8 điểm % QoQ), qua đó đưa biên lợi nhuận gộp 6T 2026 lên mức 64,8% (+1,4 điểm % YoY), cao hơn dự báo năm 2026 của chúng tôi là 61,9%. Chúng tôi cho rằng mức biên lợi nhuận tích cực này đến từ cơ cấu khách quốc tế thuận lợi, đóng góp ngày càng tăng từ mô hình phòng chờ VIP có biên lợi nhuận cao và hiệu quả vận hành được cải thiện tại các điểm bán hiện hữu.

* Tỷ lệ chi phí SG&A/doanh thu nhìn chung ổn định ở mức 44,3% trong quý 2/2026 (+0,3 điểm % YoY; +2,7 điểm % QoQ). Theo đó, lợi nhuận từ HĐKD quý 2/2026 đạt 93 tỷ đồng (+20% YoY; -30% QoQ), với biên lợi nhuận từ HĐKD đạt 19,5% (-0,3 điểm % YoY; -4,6 điểm % QoQ). Trong

6T 2026, tỷ lệ SG&A/doanh thu duy trì ở mức 42,8%, không đổi so với cùng kỳ và chỉ cao hơn 0,1 điểm % so với dự báo năm 2026 của chúng tôi là 42,7%. Lợi nhuận từ HĐKD tăng lên 227 tỷ đồng (+41% YoY; tương đương 57% dự báo năm 2026 của chúng tôi), trong khi biên lợi nhuận từ HĐKD cải thiện lên mức 21,9% (+1,3 điểm % YoY), cao hơn dự báo năm 2026 của chúng tôi là 19,2%.

* Lợi nhuận từ công ty liên kết tiếp tục là nguồn đóng góp quan trọng đối với lợi nhuận, đạt 15 tỷ đồng trong quý 2/2026 (+3,2 lần YoY; +16% QoQ) và 28 tỷ đồng trong 6T 2026, tương đương khoảng 4,3 lần so với mức ghi nhận trong 6T 2025 và hoàn thành 94% dự báo năm 2026 của chúng tôi. Đóng góp tích cực này chủ yếu nhờ đà phục hồi của VINACS.

* Quan điểm của chúng tôi:

- Nhìn chung, KQKD quý 2 đã hạ nhiệt so với mức nền cao của quý 1 và chịu ảnh hưởng từ căng thẳng Trung Đông đối với ngành hàng không. Tuy nhiên, KQKD 6T 2026 vẫn vượt mức kỳ vọng của chúng tôi, chủ yếu nhờ biên lợi nhuận gộp và đóng góp từ công ty liên kết cao hơn dự kiến. Do đó, chúng tôi nhận thấy tiềm năng điều chỉnh tăng đối với dự báo lợi nhuận năm 2026 hiện tại, dù cần thêm đánh giá chi tiết.

- Kế hoạch mở rộng diện tích sân trong trung hạn của AST tiếp tục được hỗ trợ bởi các dự án mở rộng Nhà ga T2 Nội Bài và Sân bay Quốc tế Long Thành. Tuy nhiên, thời điểm và mức đóng góp lợi nhuận của các điểm bán mới sẽ phụ thuộc vào kết quả đấu thầu, tiến độ bàn giao mặt bằng và thời điểm đưa sân bay vào vận hành. Việc số lượng cửa hàng mở mới rộng trong 6T 2026 còn hạn chế cho thấy tăng trưởng lợi nhuận ngắn hạn cho đến nay chủ yếu được thúc đẩy bởi việc gia tăng doanh số và cải thiện hiệu quả hoạt động của các điểm bán hiện hữu, bao gồm cả các điểm bán tại Nhà ga T3 Tân Sơn Nhất.

KQKD quý 2 và 6T 2026 của AST

Tỷ đồng	Q2 2025	Q1 2026	Q2 2026	QoQ	YoY	6T 2025	6T 2026	YoY	6T 2026/dự báo 2026	Dự báo 2026
Doanh thu	394	556	479	-14%	22%	779	1.035	33%	50%	2.059
Lợi nhuận gộp	251	365	306	-16%	22%	494	671	36%	53%	1.275
Chi phí SG&A	-173	-231	-213	-8%	23%	-333	-444	33%	50%	-879
Lợi nhuận từ HĐKD	78	134	93	-30%	20%	161	227	41%	57%	396
Thu nhập tài chính	4	4	5	26%	33%	8	10	18%	56%	17
Chi phí tài chính	-1	-2	-1	-54%	-11%	-1	-3	168%	92%	-4
CTLK	5	13	15	16%	222%	6	28	332%	94%	29
Lãi/lỗ ròng khác	0	5	-1	-111%	-368%	0	5	N.M	N.M	0
LNTT	86	154	112	-27%	31%	175	266	52%	61%	439
LNST sau lợi ích CĐTS	63	101	77	-24%	23%	117	178	52%	67%	266
Biên LN gộp	63,8%	65,6%	63,8%			63,4%	64,8%			61,9%
SG&A/doanh thu	-44,0%	-41,6%	-44,3%			-42,8%	-42,8%			-42,7%
Biên lợi nhuận từ HĐKD	19,8%	24,1%	19,5%			20,6%	21,9%			19,2%
Biên LNTT	21,7%	27,7%	23,4%			22,4%	25,7%			21,3%
Biên LN ròng	15,9%	18,2%	16,1%			15,1%	17,2%			12,9%

Vietcap 